

UBND PHƯỜNG ĐẮKBLA
TRƯỜNG TH&THCS TRẦN HƯNG ĐẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11 /TTr-TH&THCSTHĐ

P. ĐăkBlá, ngày 8 tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc xét nâng bậc lương thường xuyên, thâm niên nghề tháng 6,8,9,10 năm 2025 cho viên chức trường TH&THCS Trần Hưng Đạo

Kính gửi: - UBND Phường Đăk Blá
- Phòng Văn hóa- xã hội phường Đăk Blá

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Biên bản xét nâng bậc lương thường xuyên, thâm niên nghề tháng 6,8,9,10 năm 2025 của trường TH&THCS Trần Hưng Đạo.

Tổng số viên chức được nâng bậc lương tháng 6,8,9,10 năm 2025 gồm 07 người (Có danh sách và hồ sơ kèm theo).

Tổng số viên chức tăng thâm niên nghề tháng 8,9,10 năm 2025 gồm 18 người (có danh sách kèm theo)

Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo lập Tờ trình kính đề nghị phòng Văn hóa xã hội phường ĐăkBlá xem xét và làm các thủ tục ra quyết định nâng bậc lương, thâm niên nghề tháng 6,8,9,10 năm 2025 cho viên chức trường TH&THCS Trần Hưng Đạo.

Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo kính trình./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX Phường Đăk Blá (B/c);
- Lưu KT, VP



Nguyễn Thị Hoàn



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐẮK BLA
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẦN HƯNG ĐẠO

DANH SÁCH
Viên chức trường học để nghị nâng lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, tháng 6,8,9,10 năm 2025
(Kèm theo Tờ trình số: 11 /TTr-TH&THCSTHD ngày 08 /09/2025 của Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo)

TT	Ông (bà)	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Chức danh nghề nghiệp	Mã ngạch	Hướng bảng lương loại	Mức lương hiện đang hưởng					Để nghị nâng lương					Ghi chú	
										Bậc	Hệ số	Vượt Khung	Bảo lưu	Thời điểm tính nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	Vượt khung	Bảo lưu	Thời điểm tính nâng lương lần sau		
1	Bà	Nguyễn Thị Hoàn	30/01/1977	Hiệu trưởng	Trường TH và THCS Trần Hưng Đạo	Thạc sĩ quản lý giáo dục	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	A2.2	4	5,02				5	5,36				01/06/2025	
2	Bà	Nguyễn Dương Hoài	13/01/1991	Giáo viên	Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Đại học sư phạm Lý -Tin	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	A1	3	3,00				4	3,33				01/08/2025	
3	Bà	Nguyễn Thị Minh Quý	01/01/1992	Giáo viên	Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Đại học sư phạm Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	A1	3	3,00				4	3,33				01/08/2025	
4	Bà	Ngô Thị Hương Trinh	01/01/1976	Giáo viên	Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Đại học sư phạm Anh văn	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	A2.2	4	5,02				5	5,36				01/08/2025	
5	Bà	Trần Thị Cẩm Lượng	18/9/1978	Giáo viên	Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Đại học sư phạm Sinh	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	A2.2	2	4,34				3	4,68				01/09/2025	
6	Bà	Đinh Thị Thu Hiền	19/02/1988	NV Thư viện	Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Trung cấp thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	B	6	2,86				7	3,06				01/10/2025	
7	Bà	Phạm Thị Mỹ Ly	02/9/1992	NV Y tế	Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Trung cấp y sĩ	Y sĩ	16.119	B	6	2,86				7	3,06				01/10/2025	

Danh sách này có 7 người

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐẮKBLA
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ TRẦN HƯNG ĐẠO

DANH SÁCH

Viên chức trường học đề nghị tăng thâm niên nghề tháng 8,9,10 năm 2025

(Kèm theo Tờ trình số: 11 /TTr-TH&THCS THĐ ngày 08 /09/2025 của Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức TNN hiện đang hưởng		Kết quả tăng TNN		Ghi chú
			% TNN	Thời điểm tăng TNN	% TNN	Thời điểm tăng TNN	
	Tăng thâm niên nghề tháng 8						
1	Phạm Đình Diệm	Giáo viên	25%	01/08/2024	26%	01/08/2025	Tăng TNN T8
2	Phạm Thị Hải Vân	Giáo viên	10%	01/08/2024	11%	01/08/2025	Tăng TNN T8
3	Nguyễn Dương Hoài	Giáo viên	8%	01/08/2024	9%	01/08/2025	Tăng TNN T8
4	Nguyễn Thị Minh Quý	Giáo viên	8%	01/08/2024	9%	01/08/2025	Tăng TNN T8
	Tăng thâm niên nghề tháng 9						
5	Nguyễn Văn Hải	Giáo viên	35%	01/09/2024	36%	01/09/2025	Tăng TNN T9
6	Nguyễn Tuấn Huy	Giáo viên	36%	01/09/2024	37%	01/09/2025	Tăng TNN T9
7	Nguyễn Thị Hồng	Giáo viên	29%	01/09/2024	30%	01/09/2025	Tăng TNN T9
8	Đào Thị Ánh Tuyết	Giáo viên	29%	01/09/2024	30%	01/09/2025	Tăng TNN T9
9	Vũ Thị Nghĩa	Giáo viên	29%	01/09/2024	30%	01/09/2025	Tăng TNN T9
10	Trần Thị Thúy	Giáo viên	26%	01/09/2024	27%	01/09/2025	Tăng TNN T9
11	Võ Thị Mỹ	Giáo viên	26%	01/09/2024	27%	01/09/2025	Tăng TNN T9
12	Trần Thị Cẩm Lượng	Giáo viên	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	Tăng TNN T9
	Tăng thâm niên nghề tháng 10						
13	Trương Thị Hương	Giáo viên	14%	01/10/2024	15%	01/10/2025	Tăng TNN T10
14	Lê Thị Hân	Giáo viên	14%	01/10/2024	15%	01/10/2025	Tăng TNN T10
15	Đặng Văn Minh	Giáo viên	15%	01/10/2024	16%	01/10/2025	Tăng TNN T10
16	Huỳnh Thị Thu Nhi	Giáo viên	15%	01/10/2024	16%	01/10/2025	Tăng TNN T10
17	Lê Thị Duyên	Giáo viên	14%	01/10/2024	15%	01/10/2025	Tăng TNN T10
18	Nguyễn Thị Dị	Giáo viên	14%	01/10/2024	15%	01/10/2025	Tăng TNN T10

Danh sách này có 18 người